

Bảo tàng Cách mạng Việt Nam-

Hồi cố và suy ngẫm

TS. PHẠM QUỐC QUÂN*

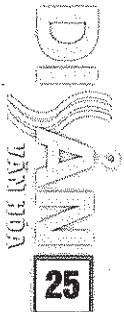
1. Tôi học sử, nhưng ở một chuyên ngành rất hẹp, khá xa với lịch sử cận- hiện đại Việt Nam- một chuyên ngành mà các đồng nghiệp ở Bảo tàng Cách mạng đã, đang và sẽ theo đuổi, với đầy những sự kiện, biến cố thăng trầm, khiến chỉ mới mường tượng đã đủ thấy bội bối, cần lao tâm lắm mới có thể làm tốt, mà xem ra quãng thời gian hàng vạn, hàng nghìn, hàng trăm năm của thời Tiền- sơ sử, lịch sử cổ trung đại- chưa hẳn đã phức tạp, rắc rối bằng. Bởi thế cho nên, không chỉ đơn thuần là sử học, khó hơn thế nhiều, đó là việc những sự kiện của sử học thời đại này phải được bảo tàng hoá, sao cho hấp dẫn, đi vào lòng người, thuyết phục được các học giả, không sai lệch khi những chứng nhân của lịch sử vẫn còn hiện hữu- một trở ngại mà các đồng nghiệp của Bảo tàng Cách mạng phải vượt qua. Rồi công tác sưu tầm sao đây để đáp ứng cho tất cả những vấn đề của lịch sử Đảng, lịch sử cách mạng, của chồng chất, ngôn ngữ, ngóc ngách cuộc sống đương đại đầy sôi động của mọi tầng lớp nhân dân, với mong muốn thể hiện được hết, hay chí ít, là những điển hình nhất, qua những trang sử vàng chói lọi của thời đại này, quả

không phải là những chọn lựa dễ dàng cho những cán bộ quản lý, cán bộ sưu tầm của Bảo tàng Cách mạng. Tính nhạy cảm của các sự kiện, nhân vật, lời phẩm bình... luôn thường trực đối với cán bộ nghiên cứu, cán bộ trưng bày, cán bộ kiểm kê, bảo quản... đến nỗi, không ít văn liệu, hiện vật, vô cùng có giá trị, nhưng chưa thích hợp công bố trong những cảnh huống nhất định, song luôn là một tài sản vô giá cho muôn đời, cần được/phải bảo quản, lưu giữ,... đều là những lựa chọn khó khăn, cần một đạo đức nghề nghiệp, một tâm huyết, một khả năng chuyên môn cao mới có thể quyết đánp, từ một tập thể bảo tàng, mà hơn nữa thế kỷ trải nghiệm, họ đã không mắc bất cứ một sai lầm nào đáng tiếc. Chỉ thế thôi, do không đủ điều kiện liệt kê, làm cho tôi vô cùng băn khoăn, sau ba năm học cơ sở, được phân về ban lịch sử cận- hiện đại, chuẩn bị cán bộ cho Bảo tàng Hồ Chí Minh sắp ra đời, mà tôi là một cá nhân được gọi ý- đầy vinh hạnh và tự hào, nhưng đành ngậm ngùi đến với cha ông thời tít tắp Cổ- Trung đại, né tránh sự khó khăn, nhạy cảm đã mường tượng ra, như một ngọn núi, khó có thể vượt nổi.

2. Tôi về công tác ở Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, sau ba năm tạm trú ở Viện Khảo cổ học

* GIÁM ĐỐC

BẢO TÀNG CÁCH MẠNG VIỆT NAM



thuộc Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam (nay là Viện Khoa học Xã hội), như là một định mệnh. Hai bảo tàng chỉ cách nhau một con đường, nhưng đường như cả hai chục năm, tôi chẳng dám bén mảng tới Bảo tàng Cách mạng, bởi sẵn tính rụt rè, cộng thêm mặc cảm tự ti về một lĩnh vực bấy lâu nay hăng e sợ. Nhưng ngại ngùng nhất phải kể đến lớp cán bộ nghiên cứu ở đây dạn dày và uyên bác, tiếp xúc, nếu kém cỏi sẽ bị “lời chuôi”. Vị thế của Bảo tàng Cách mạng thời ấy, dù cơ cấu thuộc Bộ Văn hoá, nhưng luôn nhận được sự chỉ giáo của các vị lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước. Lớp lớp giám đốc đều là các bậc lão thành Cách mạng đầy chiến công và thành tích, nên một cán bộ trẻ, có phong cách luộm thuộm của một nhà khảo cổ học, chưa thành danh, khiến tôi càng e ngại hơn trong làm việc và tiếp xúc với Bảo tàng Cách mạng. Chỉ sau này, lớp cán bộ lãnh đạo được luyện tôi trong các trường Đại học ở nước ngoài, cùng những đồng môn trước, sau tôi ở trường Đại học Tổng hợp (nay là Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn), về đây công tác, mới thấy gần gũi, thân thiết hơn qua những buổi viếng thăm ngày tết, lễ và trong nhiều hoạt động chuyên môn có “dính dáng” tới hai bảo tàng của đại gia đình bảo tàng Việt Nam. Kể từ đấy, tôi yêu Bảo tàng Cách mạng hơn, hiểu đồng nghiệp của tôi hơn và trên hết, ngộ ra được cái hay, cái hấp dẫn của bảo tàng này, cùng chuyên môn và học thuật của cán bộ nghiên cứu ở đây theo đuổi trọn đời.

3. Tôi như kẻ yếm thế, kèm theo chút tí hiêm với Bảo tàng Cách mạng thời đã qua, khi những cán bộ ở đây thực hiện được nhiều đề tài cấp Bộ, cấp Cơ sở đến như vậy. Tất cả những đề tài ấy có hay, có chưa hay, nhưng đều đúng chức năng, nhiệm vụ của bảo tàng, giúp ích cho ngành bảo tàng non trẻ Việt Nam trưởng thành từ những kinh nghiệm xây dựng sưu tập, tiếp cận nghiên cứu danh nhân, tháo gỡ những sự kiện, những con người với bao dăng mắc chưa rõ ràng do tư liệu chưa đủ đầy. Đó, đồng thời cũng là một định hướng sưu tầm cho một giai đoạn lịch sử đầu ngắn ngủi, nhưng bộn bề những sự kiện, những con người, những va đập đan cài, chồng chéo, đôi lúc như tơ vò, để hôm nay, có một kho hiện vật- chắc còn lâu lắm mới

đáp ứng được lòng mong muốn của nhân dân và thoả mãn được nội dung trưng bày của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia (đang được xây dựng), nhưng đã thể hiện được nỗ lực, cố gắng của lớp lớp cán bộ Bảo tàng Cách mạng mà hơn 50 năm qua, họ đã đổ công sức, thậm chí cả máu xương trong tuyến lửa, để sưu tầm những hiện vật thời chống Mỹ về Bảo tàng. Ở đây có những sưu tập tranh, tượng về chiến tranh Cách mạng, sưu tập về quà tặng của nhân dân trong nước, nhân dân thế giới tặng Bác Hồ và các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, sưu tập về tranh cổ động, sưu tập về đồ dùng của các vị nguyên thủ, sưu tập về báo chí cách mạng ... có thể coi là phong phú, độc đáo nhất trong hệ thống bảo tàng Việt Nam. Đó, có thể là một phần trong quá trình hoàn tất sứ mạng lịch sử đã qua của Bảo tàng, nhưng để tiếp nối với một nội dung rộng hơn của lịch sử đương đại thì dường như còn quá nhiều sự trống vắng, cần tiếp tục đầu tư.

4. Tôi được điều sang Bảo tàng Cách mạng Việt Nam ở cái tuổi chân dốc phía bên kia của đời người, nên tự nhủ rằng, hãy cố gắng gìn giữ những gì của các bậc cao niên, tiền nhiệm để lại, với một bề dày và bệ đỡ của nửa thế kỷ phát triển và trưởng thành mà Bảo tàng Cách mạng Việt Nam vừa được vinh hạnh nhận Huân chương Hồ Chí Minh năm Kỷ Sửu. Tôi cũng tự thấy mình không đủ tài năng và thời gian để thực hiện một cuộc cách tân ở bảo tàng này, khi mà sự hoàn chỉnh đã được các anh, các chị lớp trước dựng xây, cho dù, đây đó có những bất cập không thể không có ở bất cứ đâu, cần một sự điều chỉnh với sự góp sức, chung tay của cả một tập thể, nhưng nếu chỉ vì cá nhân, vì duy ý chí sẽ làm dở dang, trong bối cảnh nghìn năm kỷ niệm cố đô Thăng Long đang hồi thúc từng ngày, cùng nhiều công việc khác mà Bảo tàng đang đảm trách.

Về Bảo tàng, tôi có cảm giác lẻ loi, đơn chiếc, khi lớp cán bộ thân quen đã hồi hưu gần hết, nhưng khi được sống và làm việc với lớp già, lớp trẻ nơi đây, tôi thấy vô cùng ấm cúng bởi nhiệt huyết của họ được thể hiện trên ánh mắt và việc làm, không mấy may mắn về sự nhập tách trong tương lai. Tôi được họ tâm giao, trao đổi về gia cảnh, về chuyên môn, để



rồi tự tin suy ngẫm, dãi bày trong bài viết này đôi điều cảm nhận, có thể còn chủ quan, hồi hụt, mong sao có được sự sẻ chia từ các đồng nghiệp để cùng định hướng cho những việc làm, hướng tới tương lai.

Rồi đây, công tác nghiên cứu sưu tầm của bảo tàng này không chỉ có lịch sử cách mạng, mà là thời kỳ đương đại- cũng chỉ một giai đoạn ngắn ngủi trong nhiều nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Thế nhưng, sẽ có bao nhiêu vấn đề cần được nghiên cứu, sưu tầm, thể hiện đời sống muôn mặt của nhân dân. Vậy nên, đối tượng nghiên cứu, sưu tầm của bảo tàng sẽ đa dạng, phong phú hơn nhiều. Những vấn đề về tiếp biến văn hóa, đặc biệt là Việt- Pháp và Việt- Mỹ trong hai cuộc chiến tranh còn nhanh nhảm chứng tích và chứng nhân, nếu không nhanh tay sẽ bị phôi pha theo năm tháng. Rồi hiện thực đời sống sinh động của nhân dân ở miền núi, đồng bằng, đô thị, dù đang được nghiên cứu, sưu tầm, nhưng xem ra chưa có đầu tư thích đáng, với một cách xử lý hệ thống. Tương tự là vấn đề đời sống của nhân dân trong vùng tạm chiếm, trong vùng tự do, trong chiến khu, với những hoàn cảnh, tư liệu, hiện vật của những nam thanh, nữ tú con nhà địa chủ, tư sản dứt bỏ giàu sang, phù hoa đi làm cách mạng “dấn thân vô phải chịu tù đày”, cảm động và hấp dẫn biết nhường nào. Tôi cứ mường tượng một cuộc sống của nhân dân Hà Nội đi sơ tán và ở nơi sơ tán trong thời kỳ chống Mỹ, nếu được nghiên cứu đầy đủ, sưu tập trọn vẹn cũng là một góc của đời sống chiến tranh mà dường như rất nhiều người sẽ thấy mình ở đó. Hiện vật của những người vô gia cư, gầm cầu, góc phố, đồ dùng của những người di cư, nhập cư với sự kiện ra đi của Hoa Kiều năm 1979, đều được các bảo tàng lớn của Pháp, Thụy Điển sưu tầm, theo đó, bảo tàng của họ, số hiện vật lên tới vài triệu. Họ sưu tầm cả những nhạc cụ, trang phục, đồ dùng của những ban nhạc nổi danh, nay đã tan rã. Họ sưu tầm cả những đồ dùng của nông dân, nơi sau 10 năm trở thành đô thị. Họ sưu tầm cả tàu và đồ dùng của thuyền nhân để khôi phục đời sống lênh đênh của họ khi vượt biển... Tất cả, đều được nhìn dưới con mắt của bảo tàng học, đem đến một cách thể hiện đa chiều về đời

sống đương đại. Tôi đã trao đổi với nhiều đồng nghiệp, nhưng họ phàn nàn về kho tàng chật chội, cán bộ còn thiếu và yếu, chức năng vốn có của bảo tàng chưa đặt ra nhiệm vụ quá rộng như thế .v.v. Tôi cứ ngẩn ngơ tiếc nuối về những mảng tường ở Hoà Lò, những xà lim và đồ dùng ở đây, không biết đi đâu, sau Hanoi Tower xây dựng và được nghe, một số người nước ngoài đưa những viên đá về nhà khi mảng tường nơi đây được triệt hạ.

Sẽ còn rất nhiều, rất nhiều nữa những vấn đề của lịch sử đương đại Việt Nam, mà đôi ba dẫn dụ trên đây, hẳn mới chỉ như là những mảng mẩu yếu ớt trên bức tranh đa sắc của thời kỳ này. Yêu cầu là, bức tranh ấy cần sớm có bố cục, phác thảo, để những mảng màu được đặt đúng chỗ trong sự hài hoà của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia.

5. Mười lăm năm trước, hệ thống trưng bày của Bảo tàng Cách mạng Việt Nam được đánh giá cao về nội dung và mỹ thuật. Và, nó xứng đáng được nhận giải thưởng của Hội Mỹ thuật Việt Nam. Đó là một hệ thống trưng bày theo diễn trình lịch sử, theo lối tiếp cận truyền thống, làm cho người xem dễ tiếp thu. Đó cũng là một cách trình bày khá phổ biến của hệ thống bảo tàng Việt Nam, mà Bảo tàng Lịch sử Việt Nam chỉnh lý gần 10 năm trước, cũng đi theo lối này. Người Châu Âu gọi đây là trưng bày hàn lâm và, cũng theo cách tiếp cận ấy, Bảo tàng Quốc gia Hàn Quốc- một trong những bảo tàng hiện đại nhất của thế giới hiện nay, cũng có cách trưng bày như vậy. Khách tham quan đông tới hàng triệu lượt trong một năm. Tuy nhiên, phương tiện, thiết bị, hệ thống ánh sáng, âm thanh ở đây đạt tới chuẩn mực của thế giới. Vậy nên, cách trưng bày hàn lâm cho đến nay vẫn còn thời thượng, nhưng bên cạnh nó và cùng với nó còn một hệ thống bảo tàng khác, dùng thiết bị nghe nhìn, dùng bối cảnh và sân khấu để thể hiện, nhằm hướng tới một lượng công chúng phổ thông hơn, mà giới bảo tàng Mỹ gọi là “Bảo tàng mới”. Ở những nước tiên tiến, hai hệ thống này tồn tại, phát triển song hành, nhằm thỏa mãn cho mọi đối tượng khách tham quan. Ở nước ta, không rạch rời được hai hệ thống mang tính lập biệt, theo đó, phải có sự xen cài, thông qua từng nội dung, cần có sự



tiếp cận khác nhau, để mỗi phần có sự khác lạ trong ngôn ngữ trưng bày, thoả mãn được mọi đối tượng du khách.

Tôi đã được xem những bảo tàng lối diễn trình làm cùu cánh, thông qua một tóm tắt rất cô đọng và súc tích, sau đó, đến mỗi phần cũng có những lời giới thiệu như thế bằng một lối thể hiện hấp dẫn, hiện đại, ấn tượng, để rồi, trong nội dung, họ diễn hình hoá một hay vài sự kiện đặc biệt khi có đủ tài liệu và hiện vật, thay cho sự dàn trải, đôi khi mang tính minh họa lịch sử. Tôi vô cùng tâm huyêt, khi một nhà bảo tàng học người Anh nói rằng, nếu trưng bày báo chí cách mạng mà chỉ là những tờ báo sẽ không đủ hấp dẫn. Đó, nên chẳng là một cảnh tượng của xưởng in bí mật, chiến sĩ cách mạng đến lấy báo bí mật, có mặt thám theo dõi, rồi được "cắt đuôi" và người chiến sĩ ấy mang báo phát hành bí mật, với một sưu tập báo trưng bày kề cận cảnh tượng ấy. Cũng như thế, một máy chém đơn độc sẽ kém hấp dẫn rất nhiều, bởi nó thiếu không gian, không có ánh sáng, không có tài liệu khoa học phù trợ qua những hình ảnh sống động máu chảy, đầu rơi của những chiến sĩ cách mạng bị xử án. Tất cả được bố cục ấn tượng sẽ đem đến một sự rung cảm của công chúng, theo đó, họ cảm thông, chia sẻ với sự hi sinh ấy của những chiến sĩ cách mạng và tin vào Đảng Cộng sản chắc chắn sẽ chèo lái dân tộc Việt Nam qua mọi thử thách, gian lao.

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đó là một chân lý sáng ngời. Tập trung trưng bày nhằm cho nổi bật, sáng rõ vấn đề này là một định hướng thực tế không thể phủ nhận ở Bảo tàng Cách mạng Việt Nam. Song, lùi xa một chút, toàn bích một chút, chúng ta dễ nhận thấy, dường như hình ảnh của nhân dân trong hệ thống trưng bày của Bảo tàng còn chưa nhiều. Người xem chưa thấy được mình và đồng bào mình trong nhiều sự kiện trọng đại của dân tộc. Như vậy, sẽ thiếu sự tương tác, đối thoại. Tôn vinh Đảng, tôn vinh Cách mạng trước hết là tôn vinh nhân dân. Nhân dân là một cá nhân, một tập thể, một tập hợp lực lượng... được thể hiện trong những sự kiện lịch sử, theo liều lượng và chủ kiến của người trưng bày.

Hiện vật cách mạng sẽ kém hấp dẫn, nếu không được thổi hồn, thông qua các câu chuyện, thông qua các cảnh huống mà nó đảm trách chức năng. Theo tôi, sẽ gợi nghĩ rất nhiều khi đến Bảo tàng được thấy một chiếc xe công vụ của Bác Hồ được thể hiện trong bối cảnh rộng hơn, với cả một đoàn mô tô hộ tống, lại được nghe câu chuyện kể về một chuyến viếng thăm người lao động, Bác đã không dùng xe, hay cảm nghĩ của một chứng nhân đương thời, có cả hình ảnh và lời nói, sau sự kiện Bác nhận chiếc xe ấy với những lời tâm sự day dứt trước hoàn cảnh đất nước còn nghèo khó. Người Mỹ làm bảo tàng lưu niệm cho Chủ tịch Đặng Tiểu Bình, trưng bày chiếc xe công vụ của Ông, nhưng bên trên là cả một màn ảnh lớn có hình và lời tâm sự của Ông khi nhận chiếc xe ấy. Tiếng nói của những chứng nhân lịch sử rất cần được quan tâm và tiếng nói ấy có được, phụ thuộc vào người sưu tầm, vào sự chắt lọc của cán bộ trưng bày để tăng thêm giá trị lịch sử, văn hóa cho hiện vật.

Tất cả những điều trên trở trên đây, để được giải tỏa, phụ thuộc khá nhiều vào điều kiện, thiết bị, diện tích, nội dung trưng bày. Nhưng đó là một hiện thực, dường như ai cũng thấy, song không dễ khắc phục, của Bảo tàng Việt Nam, trong đó có Bảo tàng Cách mạng của một thời đã qua. Tuy nhiên, trong cái khó ấy nếu luôn ló ra những ý tưởng hay, cách trưng bày điển hình hoá, tránh dàn trải, tăng điểm nhấn... chắc sẽ ấn tượng hơn cho một bảo tàng lịch sử xã hội.

6. Lướt qua, với một cái nhìn còn sơ lảng của một người mới "nhập cuộc", lại thiếu nhiều sự hiểu biết về lịch sử giai đoạn cận- hiện đại Việt Nam, qua một sản phẩm trưng bày đã mười lăm năm tuổi, theo đó, chắc chắn sẽ bộc lộ nhiều sự bất cập, mà theo lý thuyết hệ thống, là bất ổn. Nhưng, như đầu đề bài viết đã tự bạch: Hồi cố và suy ngẫm- thiên nhiều về cảm tính với một chút lý tính, nhằm hướng tới một Bảo tàng Lịch sử Quốc gia tương lai, khi chức năng sưu tầm, nghiên cứu và trưng bày phần này được rộng mở, tôi hồn nhiên nghĩ sao, nói vậy và mong bạn đọc cũng hồn nhiên hiểu cho sự thẳng ngay ấy của tác giả bài viết này./.

P.Q.Q